TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 09 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1390/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1992

Địa chỉ : Số A đường số B, khu phố C, phường HBP, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn Thái Đ, sinh năm 1988

HKTT: Xã N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn Thái Đ.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn Thái Đ phải chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0037993 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, bà D và ông Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- UBND phường BC;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Lưu